

Số: 33/2022/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 27 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 391/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương A, sinh năm 1995

HKTT: Tổ 3, khu X, thị trấn X, huyện C, TP.H.

Chỗ ở: Số 66, tổ 3, khu X, thị trấn X, huyện C, TP.H.

Bị đơn: Anh Trần Anh T, sinh năm 1990

HKTT: Số 33, ngõ 178 phố T, phường T, quận Đ, TP.H.

Chỗ ở: Số 2429, tòa nhà G3 V, số 7 Đ, phường M, quận N, TP.H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí Tòa án của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Phương A và anh Trần

Anh T.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Phương A và anh Trần Anh T không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Phương A và anh Trần Anh T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Phương A và anh Trần Anh T không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Phương A phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Trần Anh T phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Phương A chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0034065 ngày 24/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị Nguyễn Phương A số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP.Hà Nội (GCNKH số 11/2020 ngày 13/01/2020);
- Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập